TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2024/QĐST-HNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 08 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Sau khi nghiên cứu việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 82/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2024, về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con khi ly hôn" của:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Lê Thị L , sinh năm 1981. Địa chỉ: Tổ 1, khu phố P, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Ông Đỗ Quốc V, sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ 1, khu phố P, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Đỗ Quốc V và bà Lê Thị L tự nguyện đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân phường xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 75, ngày 24/12/2004, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Trong quá trình giải quyết vụ việc, các đương sự đều xác nhận trong thời gian chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, đến nay do mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên các đương sự thống nhất ly hôn. Do đó căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, ghi nhận việc bà L , ông V thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Đỗ Quốc V và bà Lê Thị L có hai con chung là cháu Đỗ Hồng S, sinh ngày 11/08/2005, Đỗ Thuỳ L, sinh ngày 03/7/2011. Khi ly hôn, con chung Đỗ Hồng S đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết; khi ly hôn theo sự thỏa thuận của đương sự và nguyện vọng của con chung giao con chung Đỗ Thuỳ L cho bà L nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông V không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Đỗ Quốc V và bà Lê Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị L và ông Đỗ Quốc V mỗi người phải nộp 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Quốc V và bà Lê Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Con chung Đỗ Hồng S, sinh ngày 11/08/2005 đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

Giao con chung Đỗ Thuỳ L, sinh ngày 03/7/2011 cho bà Lê Thị L được trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Đỗ Quốc V không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Đỗ Quốc V được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Đỗ Quốc V và bà Lê Thị L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0003058 ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy, bà L và ông V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã Hà Thạch;
- Chi cục THADS Tx. Phú Mỹ;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Bùi Xuân Thường